



BÀI DỰ THI

**Cuộc thi: “BÁC HỒ TRONG TRÁI TIM TÔI
(LẦN 4) NĂM 2025”**

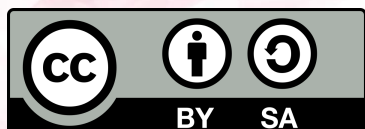
Thông tin

Bài dự thi: Cảm nhận về cuốn sách “Nhật ký trong tù”

Họ và tên: Võ Hạ Nam Phương

Khoa: Kỹ thuật Xét nghiệm Y học

Email: vohanamphuong219btx@gmail.com



Cảm nhận về cuốn sách nhật ký trong tù © 2025 bởi Võ Hạ Nam Phương được cấp phép theo CC BY-SA 4.0.

BÀI DỰ THI BÁC HỒ TRONG TRÁI TIM TÔI

Bài cảm nhận về cuốn sách “Nhật ký trong tù” – Hồ Chí Minh



“**Nhật ký trong tù**” (nguyên tác: Ngục trung nhật ký) là một tập thơ gồm 133 bài thơ chữ Hán, được Bác Hồ sáng tác trong thời gian bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam tại Quảng Tây, Trung Quốc, từ tháng 8/1942 đến tháng 9/1943. Hơn một năm bị giam cầm, bị chuyển qua gần 30 nhà lao của 13 huyện thuộc tỉnh Quảng Tây, trong điều kiện thiếu thốn, bệnh tật và bị đối xử tàn bạo, Bác vẫn giữ vững tinh thần thép. Hoàn cảnh ra đời đặc biệt đã biến cuốn sách này thành một tài liệu vô giá, không chỉ về văn học mà còn về lịch sử, tư tưởng và nhân cách Hồ Chí Minh.

Khi đọc “**Nhật ký trong tù**”, tôi như được cùng Bác trải qua những ngày tháng bị giam cầm trong xiềng xích. Từ nhà tù Tĩnh Tây, Thiên Bảo đến Quế Lâm, Liễu Châu, Lục An..., mỗi vần thơ là một lát cắt chân thực về cuộc sống nơi ngục tù khắc nghiệt. Những bữa cơm chỉ có "ngô mốc", "rau thối", những đêm không ngủ vì "muỗi vo ve", "gián gặm nhấm", hay hình ảnh "trời giềng xích" phải "đi trăm dặm" dưới mưa gió... tất cả đều hiện lên sống động qua ngòi bút của Người. Bài thơ “**Đi đường**” (Tẩu lộ) chính là một ví dụ điển hình cho sự gian khổ mà Bác đã trải qua:

"Đi đường mới biết gian lao

Núi cao rồi lại núi cao trập trùng.

Núi kia lên đến đỉnh cùng,

Núi này trông lại vẫn lòng trùng xa."

(Bản dịch của Nam Trân)

Thế nhưng, điều làm tôi kính phục nhất chính là tinh thần thép của Bác. Dù đối mặt với vô vàn khó khăn, thiếu thốn, Người vẫn giữ vững khí tiết của một người chiến sĩ cộng sản. Bác đã biến hoàn cảnh tù đầy thành cơ hội để rèn luyện ý chí, vượt lên trên tất cả mọi khổ đau. Sự bình tĩnh và kiên định của Bác là tấm gương sáng cho mỗi chúng ta khi đối diện với thử thách.

Không chỉ là một người chiến sĩ kiên cường, Bác Hồ trong “**Nhật ký trong tù**” còn hiện lên với một tâm hồn thi sĩ lãng mạn, yêu thiên nhiên tha thiết. Giữa chốn lao tù, Bác vẫn say sưa ngắm trăng, lắng nghe tiếng chim hót, hay dõi theo cảnh vật bên ngoài song sắt. Bài “**Ngắm trăng**” (Vọng nguyệt) là một minh chứng hùng hồn cho điều này:

"Trong tù không rượu cũng không hoa,

Cảnh đẹp đêm nay khó hững hờ.

Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ,

Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ."

(Bản dịch của Nam Trân)

Sự ung dung, tự tại đối diện với trắng qua song sắt nhà tù cho thấy một tâm hồn tự do, không bị giam hãm bởi những bức tường vật chất. Bác đã biến sự thiếu thốn thành một vẻ đẹp thi ca, vượt lên trên giới hạn của không gian và thời gian.

Tấm lòng nhân ái của Bác cũng được thể hiện rõ nét qua từng trang thơ. Bác quan tâm đến những người bạn tù, thấu hiểu nỗi khổ của họ, và luôn mong muốn điều tốt đẹp cho mọi người. Tình yêu thương bao la ấy không chỉ dành cho đồng bào, đồng chí mà còn lan tỏa đến cả những người lao động nghèo khổ. Bác ghi lại những hình ảnh giản dị như cô em bé bán rau, hay những người dân làm lưng vát vã, cho thấy một trái tim luôn trăn trở về cuộc sống của nhân dân.

Đặc biệt, qua tác phẩm **“Nhật ký trong tù”**, chúng ta còn thấy được trí tuệ mẫn tiệp và tinh thần học hỏi không ngừng của Bác. Dù trong hoàn cảnh tù đầy, Bác vẫn đọc sách, học tiếng, và ghi chép về mọi điều xung quanh. Điều này không chỉ thể hiện ý chí vươn lên mà còn là minh chứng cho tư duy luôn tìm tòi, trau dồi kiến thức để phục vụ cho sự nghiệp cách mạng.

Vượt lên trên mọi hoàn cảnh gian khổ, Bác Hồ còn thể hiện một tầm nhìn xa trông rộng và ý chí sắt đá, không gì lay chuyển được. Điều này được thể hiện rõ nét nhất qua bài thơ **“Giải đi sớm”** (Tảo giải), một minh chứng hùng hồn cho niềm tin mãnh liệt của Người vào tương lai dân tộc:

"Giam hãm lâu ngày, nhà tạm coi như nhà,

Thoát khỏi tù, ắt sẽ dựng nước nhà.

Nhà lao mở then cửa trúc,

Rồng thật một mai sẽ bay ra."

(Bản dịch của Nam Trân)

Đây không chỉ là lời thơ, mà là lời tuyên ngôn của một ý chí thép, một niềm tin son sắt vào ngày mai. Trong hoàn cảnh tù đầy khổ cực, bị xiềng xích và mất tự do, Bác vẫn không hề nao núng. Người xem chốn lao tù "nhà tạm", và luôn hướng về một mục tiêu cao cả hơn: "Thoát khỏi tù, ắt sẽ dựng nước nhà". Câu thơ thể hiện niềm tin tuyệt đối vào tương lai độc lập, tự do của dân tộc, một niềm tin mạnh mẽ đến nỗi Bác đã hình dung ra con đường vĩ đại của mình sau song sắt.

Hai câu cuối càng khắc họa rõ nét tinh thần lạc quan và tầm nhìn tiên tri của Bác. "Nhà lao mở then cửa trúc" không chỉ là sự chờ đợi một ngày được trả tự do, mà còn là niềm hy vọng vào sự sụp đổ của chế độ cũ, mở đường cho một kỷ nguyên mới. "Rồng thật một mai sẽ bay ra" là hình ảnh đầy sức mạnh, biểu tượng cho sức sống mãnh liệt của dân tộc Việt Nam, mà Bác Hồ chính là hiện thân. Đó là sự giải thoát, là sự bùng nổ của ý chí độc lập, và là sự vươn mình của cả một dân tộc sau bao năm nô lệ. Câu thơ này không chỉ dự báo tương lai của chính Bác mà còn là lời khẳng định về tương lai rực rỡ của đất nước, khi đất nước sẽ vươn lên mạnh mẽ như rồng bay.

“Nhật ký trong tù” không chỉ là một tác phẩm văn học mà còn là một pho tượng đài về nghị lực phi thường, niềm tin sắt đá và sự cống hiến trọn đời cho cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ trong gian lao, Bác vẫn không ngừng học hỏi, rèn luyện, và chuẩn bị cho một tương lai tươi sáng. Hình ảnh Bác đọc sách, học tiếng, hay suy tư về vận mệnh dân tộc trong ngục tù đã truyền cho tôi nguồn cảm hứng vô tận.

Cuốn sách này đã dạy tôi rằng, dù ở trong hoàn cảnh nào, chúng ta cũng cần giữ vững niềm tin, không ngừng nỗ lực và luôn hướng về phía trước. Đó chính là tinh thần Hồ Chí Minh, một tinh thần sống mãi trong trái tim mỗi người con đất Việt.

Tôi tin rằng, những giá trị mà tác phẩm **“Nhật ký trong tù”** mang lại sẽ tiếp tục soi sáng con đường cho các thế hệ mai sau, nhắc nhở chúng ta về một vị lãnh tụ vĩ đại, một người cha già kính yêu của dân tộc. Mỗi trang thơ của Bác là một lời nhắc nhở về ý chí không khuất phục, về tình yêu thương con người và về khát vọng độc lập, tự do không bao giờ tắt.